

Số: 775/2020/QĐST-DS

Quận B, ngày 03 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 121/2020/TLST – DS ngày 03 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm các điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ: Đường L, phường H, quận Đ, Thành phố Hà Nội

Người đại diện hợp pháp: Ông Phạm Thế Q, sinh năm 1990

Giấy ủy quyền số 60082/2019/UQ-PLTCMNB ngày 27/12/2019.

Bị đơn: Ông Lê Hải B, sinh năm 1987

Địa chỉ: Đường X, phường Y, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn, ông Lê Hải B xác nhận có ký hợp đồng vay tiền của Ngân hàng TMCP V theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSDB, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử ký ngày 02/8/2017, giải ngân ngày 04/8/2017; Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng và đăng ký sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử ký ngày 12/9/2017, giải ngân ngày 20/9/2017. Ông B xác nhận còn nợ Ngân hàng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 25/6/2020 là 114.817.602đ đồng và đồng ý trả toàn bộ nợ gốc và thanh toán tiền lãi trong thời hạn 01 tháng như Ngân hàng yêu cầu. Cụ thể như sau:

1/ Hợp đồng tín dụng giải ngân ngày 04/8/2017 nợ số tiền là: 91.385.099đ, bao gồm:

- Nợ gốc: 49.509.342đ;

- Nợ lãi: 41.875.757đ.

2/ Thẻ tín dụng mở ngày 20/9/2017 còn nợ số tiền là: 23.432.503đ, bao gồm:

- Nợ gốc: 11.317.753 đồng;

- Nợ lãi: 12.114.750 đồng.

Thời hạn thanh toán: Chậm nhất ngày 24/7/2020.

Lãi tiếp tục phát sinh trên số dư nợ gốc thực nợ theo mức lãi suất thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng cho đến khi bị đơn hoàn trả được toàn bộ nơi gốc.

Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành là: 2.870.440 (Hai triệu tám trăm bảy mươi ngàn bốn trăm bốn mươi) đồng do ông Lê Hải B tự nguyện chịu. Nộp tại Chi cục Thi hành án quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngân hàng TMCP V được hoàn lại 2.491.000 đồng (hai triệu bốn trăm chín mươi một ngàn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2019/0017588 ngày 16/01/2020 của Chi cục Thi hành án quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- VKSND quận B;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Nguyễn Kiều Trang

